

Số: 326/2024/QĐST-DS Tân phú, ngày 05 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 164/2024/DSST ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần H,

Địa chỉ trụ sở: E N, quận Đ, thành phố Hà Nội,

Địa chỉ liên hệ: Tầng A, Tòa nhà TNR, số A N, phường N, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh,

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hùng C, sinh năm 1987;

Bị đơn: Ông Lê Thái P, sinh năm 1963,

Địa chỉ: E T, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ: Ông Lê Thái P còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần H số tiền tạm tính đến ngày 28/5/2024 theo Hợp đồng cho vay số 3514900/2022/HĐCV ngày 03/08/2022 và Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng MSB ngày 03/08/2022, tổng cộng là: 573.735.405 đồng trong đó: tổng nợ gốc:

440.697.006 đồng; tổng lãi trong hạn: 122.898.777 đồng; tổng lãi quá hạn: 10.139.621 đồng.

Ông **Lê Thái P** còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh tính theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 3514900/2022/HĐCV ngày 03/08/2022 và Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng MSB ngày 03/08/2022, tính từ ngày 29/5/2024 cho đến khi ông **P** trả xong nợ cho Ngân hàng.

2.2. Về nghĩa vụ thanh toán: Ông **Lê Thái P** có nghĩa vụ thanh toán cho **Ngân hàng Thương mại cổ phần H** tổng số tiền nợ tính đến ngày 28/5/2024 là 573.735.405 đồng (trong đó: tổng nợ gốc: 440.697.006 đồng; tổng lãi trong hạn: 122.898.777 đồng; tổng lãi quá hạn: 10.139.621 đồng).

Ngoài khoản tiền trên, từ ngày 29/5/2024 cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng, ông **P** còn phải thanh toán cho Ngân hàng khoản tiền lãi phát sinh tính theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 3514900/2022/HĐCV ngày 03/08/2022 và Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng MSB ngày 03/08/2022.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà khách vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

2.3. Phương thức thanh toán:

- Ngày 28/6/2024 thanh toán 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng
- Ngày 29/7/2024 thanh toán 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng
- Ngày 29/8/2024 thanh toán hết số tiền gốc và lãi còn lại theo Hợp đồng cho vay số 3514900/2022/HĐCV ngày 03/08/2022 và Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng MSB ngày 03/08/2022.

Trường hợp ông **Lê Thái P** không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản nợ theo thỏa thuận trên thì **Ngân hàng Thương mại cổ phần H** có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự thi hành toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Việc giao nhận tiền do các bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.4. Về án phí dân sự hòa giải thành là: 13.474.708 (mười ba triệu bốn trăm bảy mươi bốn ngàn bảy trăm lẻ tám) đồng, hai bên thỏa thuận do ông **Lê Thái P** chịu nộp.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 12.693.144 (mười hai triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn một trăm bốn mươi bốn) đồng cho **Ngân hàng Thương mại Cổ phần H** theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007675, ngày 05/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Nữ